

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ TÀI CHÍNH

#SoKyHieuVanBan

V/v đánh giá tình hình thực hiện
dự toán ngân sách năm 2021 và
xây dựng dự toán ngân sách năm
2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#DiaDiemNgayBanHanh

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các Tổ chức Hội thuộc tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Sở Tài chính kính đề nghị các Sở, ban, ngành, đơn vị và các Tổ chức Hội thuộc tỉnh (dưới đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) triển khai thực hiện đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 và xây dựng dự toán ngân sách năm 2022 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2021

1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu UBND tỉnh giao. Trong đó, tập trung đánh giá các yếu tố tác động đến tình hình thực hiện dự toán thu UBND tỉnh giao năm 2021; báo cáo chi tiết từng khoản thu của từng đơn vị trực thuộc (nếu có); đồng thời báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn thu, số phải nộp NSNN, số đã nộp NSNN và số còn phải nộp NSNN.

2. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán chi, đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung sau:

a) Báo cáo đánh giá ước thực hiện dự toán chi năm 2021 theo từng lĩnh vực chi được giao. Trong đó lưu ý báo cáo đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện kinh phí từng Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia; từng nhiệm vụ chi không tự chủ, không thường xuyên: kinh phí sự nghiệp ngành, kinh phí thực hiện các đề án, kế hoạch của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh, mua sắm, sửa chữa,....

b) Đánh giá tình hình thực hiện các chế độ, chính sách (nếu có), trong đó yêu cầu đánh giá và báo cáo cụ thể từng chế độ, chính sách (số lượng đối tượng được hưởng, nhu cầu kinh phí, kinh phí đã bố trí, kinh phí thừa, thiếu,...); đồng thời nghiên cứu kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách không phù hợp với thực tế.

c) Báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Đề án, Chương trình phát triển kinh tế xã hội do HĐND tỉnh ban hành (chi tiết từng nội dung, cụ thể về số lượng, nhu cầu kinh phí, kinh phí ước thực hiện năm 2021); đồng thời báo cáo kiến nghị, đề xuất (nếu có).

d) Báo cáo tình hình nguồn cải cách tiền lương năm 2021 của đơn vị, kể cả các đơn vị trực thuộc (nếu có).

đ) Đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các dự án ODA (phần kinh phí sự nghiệp gồm vốn nước ngoài và cả vốn đối ứng): tổng vốn được phê duyệt, ước thực hiện năm 2021.

II. Xây dựng dự toán thu, chi NSNN năm 2022

1. Xây dựng dự toán thu NSNN năm 2022:

- Trên cơ sở đánh giá ước thực hiện thu năm 2021, dự báo tình hình hoạt động trong năm 2022 có tác động tăng, giảm đến số thu NSNN để xây dựng dự toán thu NSNN đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu NSNN, tích cực và phù hợp, phấn đấu tăng thu so với ước thực hiện năm 2021. Các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi tiết từng khoản thu theo quy định, gồm: thu phí, lệ phí; thu phạt, tịch thu trong xử phạt vi phạm hành chính; thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp và thu các hoạt động khác.

- Trên cơ sở dự toán thu, nguồn thu được để lại chi theo quy định và kế hoạch hoạt động năm 2022; cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi tiết các nội dung chi từ nguồn thu theo đúng chế độ, định mức kinh tế kỹ thuật quy định, trong đó lưu ý đảm bảo chi phí phục vụ công tác thu, trích khấu hao, hao mòn tài sản đầy đủ và đúng quy định.

2. Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2022:

2.1. Dự toán năm 2022 tiếp tục được xây dựng trên cơ sở tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy, đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, sắp xếp, bố trí lại các nhiệm vụ chi; tăng cường quản lý chi tiêu đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản quy định có liên quan. Trong đó, đề nghị quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

a) Về cơ sở để xây dựng dự toán chi NSNN năm 2022 gồm: Luật NSNN năm 2015, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN; số kiểm tra do UBND tỉnh thông báo; mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định; các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi theo mức độ cấp thiết; quán triệt chủ trương triệt để tiết kiệm ngay từ khâu lập dự toán, hạn chế tối đa mua sắm trang thiết bị đắt tiền, tiết giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách như: đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị..., tăng chi từ nguồn thu sự nghiệp công; tiết kiệm tối đa kinh phí tổ chức lễ hội sử dụng ngân sách; không xây dựng dự toán và trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách mới khi chưa cân đối được nguồn.

b) Về dự toán quỹ lương và chi hoạt động theo định mức năm 2022:

- Quỹ lương năm 2022 được xây dựng trên mức tiền lương cơ sở 1.490.000 đồng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị cung cấp các thông tin: số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2022 theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt (*trường hợp chưa được giao biên chế năm 2022 thì tạm sử dụng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2021*); số biên chế thực có mặt đến thời điểm lập dự toán, số biên chế chưa tuyển (nếu có), dự kiến số biên chế giảm (do nghỉ hưu theo chế độ, nghỉ theo chế độ tinh giản biên chế,...) từ thời điểm lập dự toán đến cuối năm 2022 (nếu có); danh sách chi tiết kèm theo hệ số lương theo ngạch, bậc, chức vụ, phụ cấp lương và các

khoản đóng góp theo quy định; đối với các cơ quan, đơn vị có đơn vị trực thuộc thì cung cấp thêm các Quyết định giao biên chế cho các đơn vị trực thuộc.

- Đối với quỹ lương của hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: thực hiện theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ. Trong đó, đối với cơ quan hành chính thì kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngoài quỹ tiền lương hàng năm của cơ quan theo quy định của pháp luật; đối với đơn vị sự nghiệp công lập thì kinh phí thực hiện được lấy từ nguồn tài chính ngoài quỹ tiền lương hàng năm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị cung cấp các thông tin: số lượng hợp đồng thực có mặt đến thời điểm lập dự toán; Quyết định ban hành thang, bảng lương đối với hợp đồng Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ theo quy định.

- Định mức chi hoạt động: năm 2022 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới, theo đó, dự toán chi ngân sách được xác định lại theo định mức mới trong điều kiện đảm bảo cân đối ngân sách địa phương theo quy định. Hiện nay, Sở Tài chính đang tham mưu dự thảo quy định về định mức phân bổ năm 2022; do vậy, trước mắt đề nghị các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi hoạt động năm 2022 với định mức bằng định mức đã phân bổ năm 2021; trong quá trình thảo luận dự toán năm 2022 sẽ góp ý, trao đổi về định mức phân bổ năm 2022.

c) Đối với các nhiệm vụ chi đặc thù, kinh phí sự nghiệp phát triển ngành năm 2022:

Do dự kiến tình hình thu NSNN năm 2022 trên địa bàn tỉnh tiếp tục sẽ gặp khó khăn, trong điều kiện ngân sách phải cân đối để đối ứng tập trung thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, nhiều Nghị quyết của HĐND tỉnh nên việc bố trí thực hiện các nhiệm vụ chi đặc thù, kinh phí sự nghiệp phát triển ngành năm 2022 cũng phải thực hiện chặt chẽ, đảm bảo cân đối ngân sách năm 2022. Do vậy, đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung sau:

- Căn cứ nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ triển khai thực hiện trong năm 2022 để xây dựng dự toán, trong đó đề nghị cần xác định thứ tự ưu tiên để Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí dự toán theo quy định.

- Dự toán phải được lập chi tiết trên cơ sở pháp lý, nội dung chi, mức chi, các nội dung liên quan khác với tinh thần tiết kiệm, hiệu quả (thuyết minh cho từng nội dung, từng công việc cụ thể), đúng theo mẫu kèm theo Công văn này.

d) Đối với nhu cầu mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung sau:

Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng, sửa chữa, bảo trì tài sản công theo quy định. Không bố trí chi thường xuyên cho các nhiệm vụ mới về cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn (bao gồm cả các nhiệm vụ quy định tại khoản 12 Điều 3 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025).

- Đối với mua sắm, sửa chữa tài sản nhỏ lẻ, thường xuyên, công cụ, dụng cụ: đề nghị các cơ quan, đơn vị sử dụng dự toán phân bổ theo định mức để thực hiện đảm bảo đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hiện hành.

- Đối với nhu cầu mua sắm, sửa chữa tài sản lớn, không thường xuyên: Sở Tài chính tham mưu hỗ trợ mua sắm đối với các tài sản dùng chung, chuyên dùng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức theo quy định, lập dự toán chi tiết (tên tài sản; quy cách, cấu hình, chất liệu,...; đơn giá, số lượng,...) theo mẫu kèm theo Công văn số 1985/STC-HCSN ngày 27/7/2020 của Sở Tài chính đề Sở Tài chính rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí dự toán năm 2022 theo quy định.

đ) Trường hợp cơ quan, đơn vị cần sửa chữa, bảo dưỡng trụ sở, nhà làm việc (sau đây gọi tắt là sửa chữa công trình), đề nghị cơ quan, đơn vị lập danh mục cụ thể và lập dự toán kinh phí đúng quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật, hướng dẫn tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính và quy định của UBND tỉnh. Trong đó, lưu ý:

+ Cơ quan, đơn vị trực thuộc lập dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa công trình tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình; gửi đơn vị dự toán cấp I để xem xét, tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị dự toán cấp I gửi Sở Tài chính để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

+ Hồ sơ tài liệu kèm theo dự toán kinh phí sửa chữa công trình bao gồm: Thuyết minh chi tiết về tên công trình; mục tiêu sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng; sự cần thiết, lý do thực hiện; văn bản phê duyệt, chủ trương của cấp có thẩm quyền (nếu có); khối lượng công việc dự kiến; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc; dự toán kinh phí theo các nguồn vốn và phân kỳ thực hiện hàng năm.

+ Đối với công trình sửa chữa có dự toán từ 500 triệu đồng trở lên, đề nghị cơ quan, đơn vị lưu ý thực hiện các nội dung, trình UBND tỉnh xem xét về chủ trương sửa chữa công trình để tại thời điểm lập dự toán năm 2022 có đủ cơ sở phục vụ công tác lập, phân bổ dự toán thực hiện theo đúng quy.

e) Một số lưu ý thêm đối với một số lĩnh vực chi cụ thể:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Thống kê số liệu, thuyết minh đầy đủ cơ sở xây dựng dự toán chi năm 2022 (số trường, số lớp, số học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất,...); lập dự toán chi tiết về mua sắm trang thiết bị, chi tiết kinh phí sửa chữa, cải tạo theo quy định; lập dự toán chi thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với học sinh như: chế độ đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT; chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách đối với học sinh, sinh viên khuyết tật theo quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2012/TTLT-BGDĐT- BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013; chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ; chính sách đối với lưu học sinh sinh viên Lào; chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;....

Lưu ý: phải lập dự toán chi tiết từ đơn vị trực thuộc.

- Đối với kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật: Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ năm 2022 được phân công trong chương trình/kế hoạch/đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; căn cứ chế độ, định mức Nhà nước quy định lập dự toán chi tiết gửi Sở Tư pháp (cơ quan Thường trực của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh) để Sở Tư pháp kiểm tra, tổng hợp gửi Sở Tài chính (Sở Tài chính không tổng hợp, tham mưu đối với dự toán của cơ quan, đơn vị chưa có ý kiến của Sở Tư pháp).

- Đối với đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC: Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho CBCCVC của đơn vị, ngành mình; đồng thời gửi Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Hội đồng đào tạo trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC năm 2022 làm cơ sở bố trí dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 theo quy định tại Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh (Sở Tài chính không tổng hợp, tham mưu bố trí dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 đối với trường hợp không có trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC năm 2022).

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Thuyết minh cụ thể cơ sở tính toán dự toán chi năm 2022. Đối với y tế xã, phường và phụ cấp y tế thôn bản xây dựng dự toán đảm bảo kinh phí thực hiện tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định và lập dự toán chi tiết chi hoạt động thường xuyên.

Đối với lĩnh vực khám chữa bệnh: cần xác định tổng nhu cầu quỹ tiền lương và phụ cấp đặc thù năm chi tiết theo từng đơn vị; xác định quỹ tiền lương và phụ cấp đặc thù đã được cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh (chi tiết theo từng đơn vị); xác định, lập dự toán chi đối với các khoản chi phục vụ khám chữa bệnh mà chưa cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh (lập chi tiết theo từng đơn vị), dự kiến nhu cầu NSNN hỗ trợ; dự kiến số kinh phí giảm cấp chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp y tế theo lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ y tế; dự toán hoạt động đặc thù ngành, kinh phí đối ứng, kinh phí thực hiện các chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi sự nghiệp và dự toán chi tiết về mua sắm trang thiết bị y tế, chi tiết kinh phí sửa chữa cơ sở y tế đã bị xuống cấp nặng, bức thiết.

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: dự toán năm 2022 tiếp tục phân bổ cho các nhiệm vụ, đề tài khoa học công nghệ chuyển tiếp từ năm 2021 và các năm trước sang để tiếp tục thực hiện theo quy định; đối với các nhiệm vụ, đề tài khoa học và công nghệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục trong năm 2021, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì lập dự toán chi tiết, thuyết minh cụ thể để làm cơ sở phân bổ dự toán năm 2022 theo quy định. Đồng thời, rà soát, tổng hợp nhu cầu chi tiết kinh phí thực hiện các đề án, kế hoạch, chính sách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong lĩnh vực khoa học công nghệ trong năm 2022.

Đối với ngân sách cấp huyện, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp rà soát nhu cầu triển khai ứng dụng, chuyển giao công nghệ của các địa phương, chính sách phát triển khoa học công nghệ của tỉnh đối với các địa phương để tham mưu UBND tỉnh phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cho ngân sách cấp huyện đảm bảo cấp huyện triển khai các ứng dụng, chuyển giao hiệu quả, thiết thực.

- Chi hoạt động của các cơ quan đảng, đoàn thể, đề nghị thuyết minh rõ dự toán số thu đảng phí, hội phí hội viên, các nguồn thu khác (nếu có) năm 2022 theo quy định.

- Đối với các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là các tổ chức Hội): Trường hợp được cấp có thẩm quyền giao biên chế, kinh phí thực hiện theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở vận dụng nguyên tắc bố trí chi thường xuyên NSNN đối với các cơ quan quản lý nhà nước và thực hiện hỗ trợ cho các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; các trường hợp khác bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí, hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật, NSNN hỗ trợ cho các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Đề nghị các tổ chức Hội chủ động nghiên cứu chủ trương, đường lối, chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để đề xuất nhiệm vụ phù hợp với nhiệm vụ của Nhà nước và khả năng thực hiện của tổ chức hội (dưới hình thức đề án hoặc kế hoạch, chương trình), gửi về các Sở được phân công quản lý Nhà nước đối với các Hội để được thẩm định về mặt nội dung, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt và xem xét, tham mưu UBND tỉnh quyết định giao nhiệm vụ cho các tổ chức Hội. Trên cơ sở văn bản đồng ý giao nhiệm vụ cho tổ chức Hội của UBND tỉnh; tổ chức Hội hoàn chỉnh đề án (hoặc kế hoạch, chương trình triển khai); đồng thời căn cứ chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, xây dựng dự toán kinh phí chi tiết cụ thể xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính để thẩm định, tham mưu giao dự toán kinh phí, trong đó xác định phần kinh phí do Hội tự bảo đảm, phân huy động từ các nguồn khác (nếu có) và phần kinh phí đề nghị ngân sách Nhà nước hỗ trợ. Sở Tài chính chỉ tham mưu phân bổ dự toán thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao năm 2022 khi có văn bản đồng ý giao nhiệm vụ cho tổ chức Hội của UBND tỉnh theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

g) Về nguồn cải cách tiền lương:

Năm 2022, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện quy định về tạo nguồn cải cách tiền lương để điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định, gồm:

- Nguồn cải cách tiền lương năm 2021 còn thừa chuyển sang năm 2022.
- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ).
- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện trích tối thiểu 40% nguồn thu được để lại theo quy định (riêng đối với đơn vị sự nghiệp y tế trích tối thiểu 35% sau khi trừ thuốc, máu, dịch truyền...).
- Nguồn dự toán chi năm 2022 giảm do thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy, đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập cũng được dành ra để thực hiện cải cách tiền lương năm 2022.

III. Lập kế hoạch chi NSNN 03 năm 2022-2024 của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

1. Căn cứ lập kế hoạch:

Việc lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm đối với chi thường xuyên được thực hiện theo các nội dung hướng dẫn thêm tại Công văn này và các văn bản của Trung ương sau:

- Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) ngày 25/6/2015.
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.
- Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN.

- Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

- Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024.

2. Nội dung thực hiện:

Căn cứ: các quy định tại khoản 1, mục III này và các văn bản pháp luật có liên quan; mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành; nguyên tắc, tiêu chí, định mức chi thường xuyên năm 2022; căn cứ số kiểm tra thu chi NSNN năm 2022 và dự toán ngân sách năm 2022 lập theo quy định, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2022-2024 theo quy định.

a) Đối với kế hoạch thu NSNN 03 năm 2022-2024: đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện lập kế hoạch đảm bảo theo đúng các quy định; thu năm sau cao hơn năm trước, phần đầu đảm bảo mức tăng bình quân chung theo yêu cầu của Bộ Tài chính (khoảng 8-9%/năm); dự toán các khoản thu phí, lệ phí các năm 2022-2024 tích cực, chi tiết theo từng khoản thu phí, lệ phí theo quy định (số thu, số nộp NSNN). Đồng thời: đánh giá tác động của thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19 còn diễn biến khó lường; đánh giá các yếu tố dự kiến làm tăng, giảm nguồn thu, các tác động từ việc điều chỉnh giá, phí các dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình kết cấu đủ chi phí vào giá dịch vụ sự nghiệp công quy định của pháp luật.

Đối với các khoản thu được để lại, học phí, giá dịch vụ y tế, thu dịch vụ sự nghiệp công không thuộc danh mục phí và lệ phí, các khoản thu chuyển sang cơ chế giá dịch vụ: thực hiện lập kế hoạch thu riêng theo quy định và xây dựng phương án sử dụng, thực hiện cơ chế tạo nguồn từ khoản thu này để cải cách tiền lương theo quy định.

b) Kế hoạch chi NSNN 03 năm 2022-2024 được lập theo đúng các quy định hiện hành và dự toán năm 2022 đã được lập chi tiết theo các nội dung trên; các cơ quan, đơn vị xác định chi tiết chi tiêu cơ sở, chi tiêu mới của cơ quan, đơn vị mình theo quy định tại điều 5, điều 6 Thông tư số 69/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính; thuyết minh cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án (kể cả chương trình mục tiêu quốc gia), chính sách, chế độ đã hết thời gian thực hiện/mới được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong đó, đề nghị các cơ quan, đơn vị lưu ý:

- Đối với các Sở, ngành lập kế hoạch thu, chi NSNN từng năm của giai đoạn 2022-2024 đối với phần trực tiếp thực hiện, đồng thời cần tính toán xác định tổng nhu cầu kinh phí thực hiện các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền ban hành (liên quan đến Sở, ngành) từng năm của giai đoạn 2022-2024 trên phạm vi toàn tỉnh (trong đó đề nghị kèm theo thuyết minh cụ thể căn cứ tính toán).

- Chi thường xuyên nguồn NSNN của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể xây dựng gắn với mục tiêu Nghị quyết số 18-NQ/TW, kiện toàn tổ chức, giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm cấp phó, thực hiện kiêm nhiệm chức danh để tiết kiệm chi NSNN do giảm đầu mối, giảm biên chế. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW và quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính

phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; mức giảm biên chế hưởng lương từ NSNN hàng năm theo Đề án được phê duyệt (nếu có) hoặc hàng năm giảm bình quân tối thiểu 2%/năm.

- Nhu cầu chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị tổng hợp theo từng lĩnh vực chi (quản lý hành chính, giáo dục, đào tạo, y tế,...); chi tiết các mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách, chế độ còn hiệu lực/hết hiệu lực, các mục tiêu, nhiệm vụ, chế độ, chính sách mới đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và theo từng năm. Trong quá trình tổng hợp nhu cầu chi, các cơ quan, đơn vị phải chủ động sắp xếp, rà soát các nhiệm vụ chi để nhu cầu chi nằm trong phạm vi số kiểm tra dự toán thu, chi ngân sách được thông báo, đảm bảo chi tiêu cơ sở chặt chẽ, hiệu quả và dành nguồn kinh phí thỏa đáng cho chi tiêu mới.

- Trường hợp nhu cầu chi của các cơ quan, đơn vị lớn hơn số kiểm tra dự toán thu, chi ngân sách được thông báo, các cơ quan, đơn vị cần phân tích rõ nguyên nhân tăng nhu cầu chi, đồng thời chủ động đề xuất các giải pháp về nguồn tài chính để thực hiện được các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, như: rà soát, sắp xếp nhu cầu chi theo thứ tự ưu tiên; cắt giảm kinh phí các nhiệm vụ, hoạt động, chế độ, chính sách đang thực hiện nhưng kém hiệu quả để điều chỉnh, hoặc thay thế bằng các nhiệm vụ, hoạt động, chế độ, chính sách mới có hiệu quả hơn; kiến nghị hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách nhằm huy động thêm nguồn lực tài chính ngoài ngân sách.

- Báo cáo nhu cầu chi của cơ quan, đơn vị phải kèm theo thuyết minh, giải trình về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị trực thuộc; ưu tiên bố trí ngân sách và nguồn lực tài chính khác cho chương trình, dự án, nhiệm vụ chủ yếu; dự báo các rủi ro phát sinh trong tổ chức thực hiện kế hoạch, bao gồm cả số nợ đọng và nợ dự phòng.

- Báo cáo các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm của cơ quan, đơn vị.

- Nhu cầu chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị hằng năm trong kế hoạch 03 năm được xác định bằng tổng chi thường xuyên cơ sở quy định tại khoản 2, điều 5 Thông tư 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính và chi thường xuyên mới quy định tại khoản 2, điều 6 Thông tư 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính.

IV. Biểu mẫu và thời gian gửi các báo cáo:

1. Về biểu mẫu lập dự toán NSNN năm 2022

Các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thu, chi NSNN năm 2021, dự toán NSNN năm 2022, những kiến nghị, đề xuất; đồng thời lập các biểu mẫu kèm theo sau đây:

a) Báo cáo dự toán thu, chi NSNN năm 2022 tổng hợp và chi tiết theo đơn vị trực thuộc (nếu có) theo Biểu số 05 và 06.

b) Báo cáo dự toán thu, chi, nộp NSNN từ các khoản phí và lệ phí năm 2022 theo Biểu số 07.

c) Báo cáo dự toán chi các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu năm 2022 theo Biểu số 11.1.

d) Báo cáo thu, chi từng lĩnh vực sự nghiệp năm 2022 theo Biểu số 12 (bao gồm các đơn vị sự nghiệp thuộc các cơ quan, đơn vị; các cơ quan nhà nước, đoàn thể được giao thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sự nghiệp như đào tạo, kinh tế, môi trường,... cũng thực hiện báo cáo theo biểu này).

đ) Cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sự nghiệp thực hiện báo cáo cơ sở tính chi từng sự nghiệp năm 2022 tương ứng theo các Biểu số 13.1, 13.2, 13.3, 13.4, 13.5, 13.6, 13.7, 13.8, 13.10 và 13.12.

e) Báo cáo cơ sở tính chi Quản lý hành chính nhà nước, đoàn thể năm 2022 theo Biểu số 14.

g) Báo cáo biên chế, tiền lương theo Biểu số 15.1 và 15.2.

h) Báo cáo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách năm 2020, 2021 và dự kiến năm 2022 theo Biểu số 16.

i) Báo cáo kinh phí thực hiện các Nghị quyết, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội do UBND, HĐND tỉnh ban hành theo Biểu số 17.

Các biểu mẫu báo cáo trên được đăng tải trên website: <http://www.stc.quangnam.gov.vn> (mục: Hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2022 khối tỉnh), đề nghị các cơ quan, đơn vị truy cập để thực hiện.

2. Về biểu mẫu lập kế hoạch chi NSNN 03 năm 2022-2024 của các cơ quan, đơn vị

Các biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 03 năm được đăng tải trên website: <http://www.stc.quangnam.gov.vn> (mục Hướng dẫn lập kế hoạch tài chính-ngân sách 03 năm khối tỉnh), đề nghị các cơ quan, đơn vị truy cập để thực hiện báo cáo theo đúng các mẫu biểu quy định.

3. Thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu:

- Cơ quan chủ quản (đơn vị dự toán cấp I) hướng dẫn, đôn đốc đơn vị dự toán cấp II, III trực thuộc thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại văn bản này và quy định thời gian gửi báo cáo đảm bảo thời gian để đơn vị dự toán cấp I xem xét, kiểm tra, tổng hợp gửi Sở Tài chính.

- Cơ quan, đơn vị dự toán cấp I gửi báo cáo và biểu mẫu về Sở Tài chính trước ngày 30/9/2021.

4. Về làm việc dự toán NSNN năm 2022: Sở Tài chính sẽ có giấy mời thông báo thời gian cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị; đề nghị các cơ quan, đơn vị sắp xếp và tham dự.

Để kịp tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh về dự toán NSNN năm 2022; Sở Tài chính kính đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung, yêu cầu và thời gian tại Công văn này; trường hợp có vướng mắc thì phản ánh ngay về Sở Tài chính (phòng Hành chính sự nghiệp) để nghiên cứu, giải quyết.

Kính đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**